



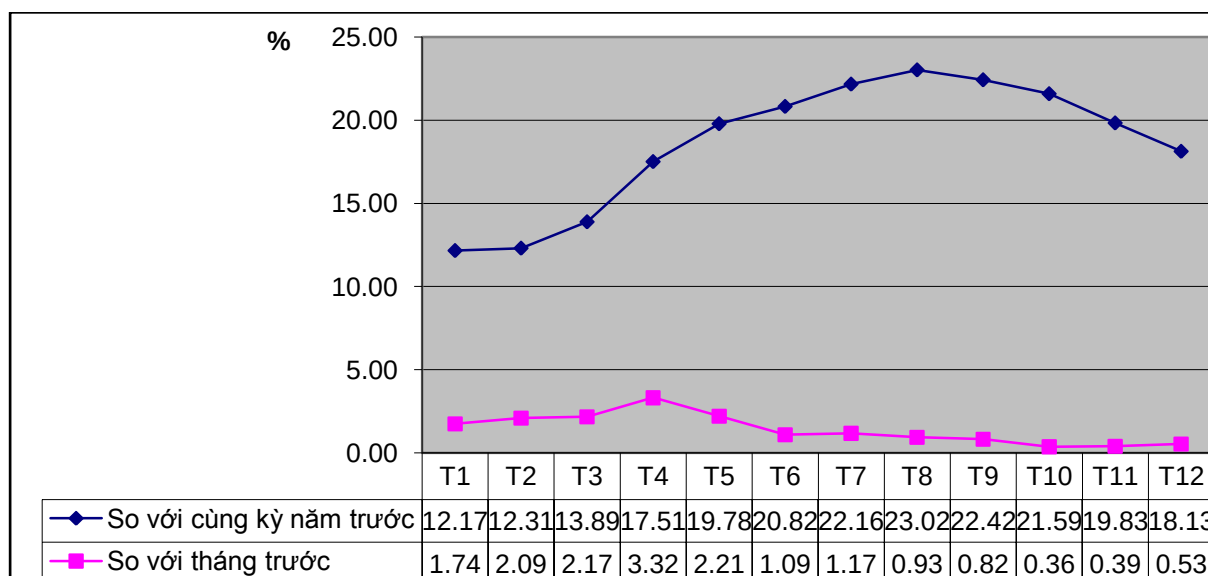
Kiểm chế lạm phát thành công – điểm sáng của Việt Nam

Trong 10 tháng đầu năm 2013, cùng với những dấu hiệu tích cực về tăng trưởng kinh tế, lạm phát được kiểm soát gần mức 6%. Đây là một thành công trong việc duy trì mức lạm phát của Việt Nam ổn định trong 2 năm liên tiếp. Mặc dù mức lạm phát này của Việt Nam vẫn được coi là khá cao trong khu vực ASEAN, nhưng nhìn tổng thể trong giai đoạn 2011-2013 điều này thể hiện nỗ lực rất lớn của Việt Nam trong việc kiểm soát giá cả.

Thành công trong việc điều chỉnh chỉ số giá tiêu dùng (CPI), thước đo chính của lạm phát

Trong 3 năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam đã được cải thiện và tương đối ổn định. Lạm phát đã giảm từ mức 2 con số năm 2011 (18,13%) xuống mức 1 con số (6,81% năm 2012 và 5,92% trong 10 tháng đầu năm 2013). Năm 2011, lạm phát của Việt Nam ở mức 18,13%, cao nhất kể từ năm 2008. Đây cũng là mức cao nhất so với các nước trong khu vực ASEAN, cao gấp 2,4 lần của Lào, nước có mức lạm phát cao thứ 2. Nguyên nhân lạm phát cao là do giá cả nguyên liệu đầu vào sản xuất như xăng, dầu(+20%), điện (+15,28%) tăng cao, tỷ giá USD/VND tăng mạnh (+9,3%), điều chỉnh lãi suất liên ngân hàng, khiến cho CPI tháng 4 so với tháng trước đạt mức kỷ lục 3,32% và CPI tháng 8 so với cùng kỳ năm trước đạt mức cao nhất (23,02%).

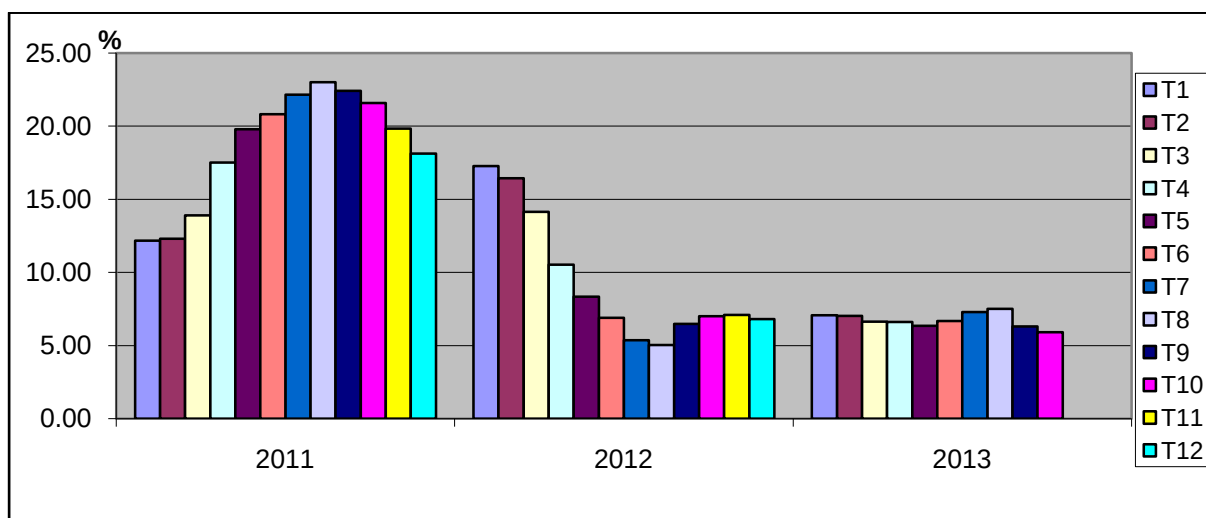
Chỉ số giá tiêu dùng năm 2011



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Nhờ chính sách tiền tệ thắt chặt của Chính phủ, tỷ lệ lạm phát liên tục giảm vào năm 2012 và 2013. Lạm phát được giảm xuống hơn 2,5 lần, chỉ còn 6,81% năm 2012, và giảm 3 lần xuống còn 5,92% trong 10 tháng năm 2013 và dự báo cả năm 2013 chỉ ở mức 6,5-7,0%. Trong giai đoạn 2012-2013, CPI tăng cao nhất vào tháng 1/2012 (17,27%) và thấp nhất vào tháng 8/2012 (5,04%) so với cùng kỳ năm trước. Với mức lạm phát 5,92% trong 10 tháng đầu năm 2013, Việt Nam đã nhường lại vị trí là nước có mức lạm phát cao nhất trong khu vực cho Indonesia (8,32%). Việt Nam là một trong những nước thực hiện kiểm soát lạm phát có hiệu quả nhất.

Tỷ lệ lạm phát trong giai đoạn 2011-2013

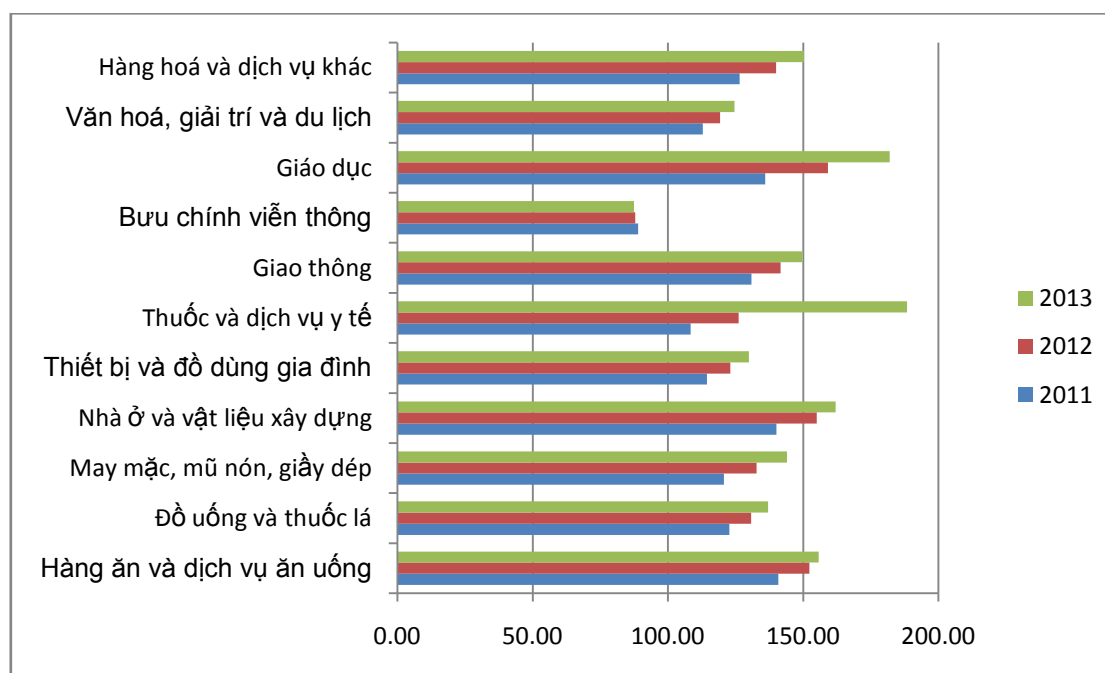


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Y tế tăng giá nhiều nhất, bưu chính viễn thông tăng giá thấp nhất

Chỉ số giá tính theo từng nhóm hàng cũng có sự thay đổi đáng kể. Nếu như năm 2011, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có chỉ số giá cao nhất (140,88%), thì năm 2012 nhóm hàng có chỉ số giá cao nhất là Giáo dục (159,13%) và 10 tháng đầu năm 2013 là Thuốc và Dịch vụ y tế với 188,40% (trong đó, riêng dịch vụ y tế tăng 216,55%). Đáng chú ý là nhóm hàng Thuốc và dịch vụ y tế, trong khi năm 2011 nhóm hàng này thuộc một trong những nhóm có chỉ số giá thấp nhất thì năm 2013 đây lại là nhóm có chỉ số giá cao nhất. Nguyên nhân do ngành y tế điều chỉnh giá viện phí trong năm 2013. Trong 3 năm liên tục, Bưu chính viễn thông là nhóm có giá tăng ổn định và thấp nhất trong các nhóm hàng (88,96% năm 2011, 87,98% năm 2012 và 87,45% 10 tháng đầu năm 2013).

Chỉ số giá tiêu dùng theo từng nhóm hàng giai đoạn 2011-2013



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Kết quả chưa vững chắc, tiềm ẩn nhiều rủi ro

Mặc dù đạt được những tiến bộ rất quan trọng trong ổn định kinh tế vĩ mô nói chung và kiềm chế lạm phát nói riêng nhưng kết quả vẫn chưa được vững chắc.

Tốc độ tăng giá tiêu dùng- thước đo chính của chỉ số lạm phát của Việt Nam 2012 ở mức 6,81%, vẫn còn cao hơn nhiều so với tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (5,03%). Nếu so sánh với các nước trong khu vực ASEAN thì khoảng cách chênh lệch giữa lạm phát với tốc độ tăng GDP của Việt Nam vẫn còn khá lớn. Năm 2012, GDP của Campuchia tăng 7,0% và tốc độ tăng CPI là 2,50%. Hai chỉ tiêu tương ứng của Lào là 7,93% và 4,73%; Malaysia là 5,64% và 1,20%; Phillipin là 6,81% và 3,00%; Thái Lan là 6,49% và 3,63%.

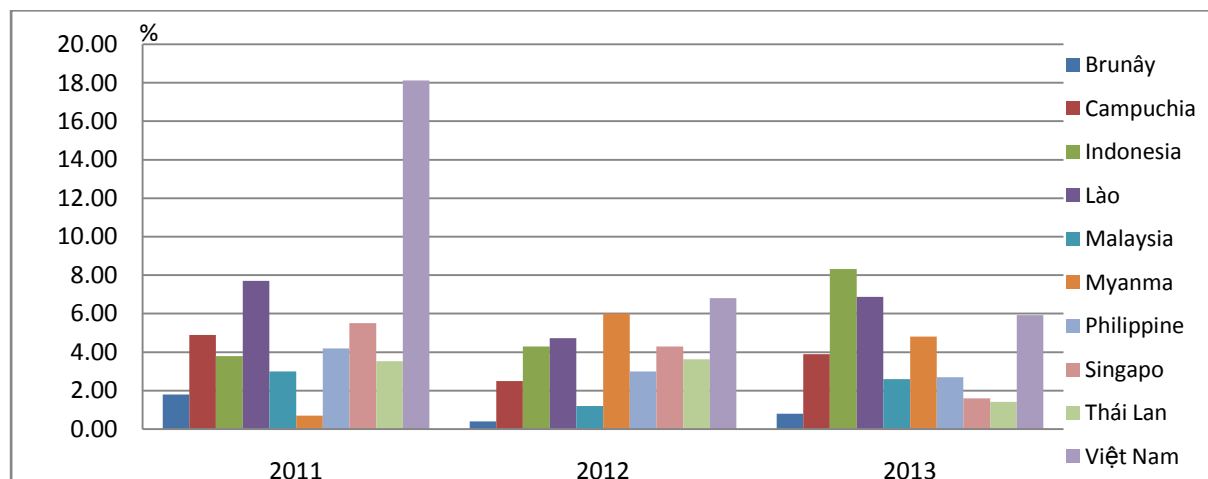
Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước và chỉ số lạm phát của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2012

	Lạm phát	GDP
Brunay	0,40	0,95
Campuchia	2,50	7,00
Indonesia	4,30	6,23
Lao	4,73	7,93
Malaysia	1,20	5,64
Myanmar	6,00	5,90
Philippin	3,00	6,81
Singapo	4,30	1,32
Thái Lan	3,63	6,49
Việt Nam	6,81	5,03

Source: ASEANStats

Tốc độ tăng CPI 9 tháng đầu năm 2013 của Việt Nam là 6,3%, tuy thấp hơn mức tăng 8,40% của Indonesia và mức tăng 6,87% của Lào, nhưng vẫn còn cao hơn nhiều so với tốc độ tăng CPI của nhiều nước khác trong khu vực. Tốc độ tăng CPI 9 tháng đầu năm của Myanmar là 5,72%; Campuchia 3,90%; Malaysia 2,60%; Phillipin 2,70%; Singapore 1,60%; Thái Lan 1,42%.

Tỷ lệ lạm phát của các nước trong khu vực Đông Nam Á



Nguồn: ASEANStats

Tốc độ tăng CPI của hầu hết các nhóm hàng của Việt Nam đều cao hơn so với các nước trong khu vực ASEAN. Nhóm hàng Thuốc và dịch vụ y tế và nhóm Văn hóa, giải trí và du lịch là 2 nhóm có chỉ số lạm phát cao nhất so với các nước trong khu vực (tương ứng là 17,52% và 17,07% năm 2012). Bưu chính viễn thông có tỷ lệ lạm phát thấp nhất (-1,11% năm 2012) đứng thứ 2 sau Campuchia.

Tuy vậy, không những đạt mục tiêu giữ giá tiêu dùng không tăng, Việt Nam đã thành công trong việc kiềm chế lạm phát, mặc dù tỷ lệ này vẫn còn cao so với khu vực. Trong thời gian tới, để phát triển một cách bền vững, Việt Nam không những cần phải kiểm soát được lạm phát mà còn phải tập trung nâng cao mức tăng trưởng kinh tế của mình.

Nhận định của các tổ chức quốc tế

Các nỗ lực nhằm kiểm soát lạm phát và ổn định nền kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã được các tổ chức quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Ngân hàng Thế giới (WB) cho rằng ổn định vĩ mô Việt Nam đạt được gần đây đã giúp cho Việt Nam vượt qua được những sóng gió, bất ổn vừa qua của nền kinh tế toàn cầu. Bà Christine Lagarde – Tổng giám đốc Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) cho biết, bà đánh giá cao quyết tâm và các chính sách nhằm ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ Việt Nam trong năm vừa qua và tin tưởng rằng với chiến lược cải tổ tổng thể đang được thực thi, Việt Nam sẽ vừa đạt được sự ổn định, vừa hy vọng tiếp tục tăng trưởng cao hơn mức 5% hiện nay. Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) dự vào lạm phát cả năm 2013 của Việt Nam chỉ ở mức 6.5% do hoạt động sản xuất kinh doanh và do giá lương thực giảm nhiều hơn so với dự kiến.

Địa chỉ liên hệ:

Tổng cục Thống kê Nguyễn Thu Trang Tel: +84-4-38464383 nttrang@gso.gov.vn Lê Thị Phương Tel: +84-4-37343240 ltphuong@gso.gov.vn Lê Thị Phương Tel: +84-4-37343795 phuonglt@gso.gov.vn	Ban thư ký ASEAN Bộ phận Thống kê ASEAN Ban thư ký ASEAN 70A Jl. Sisingamangaraja, Jakarta 12110, Indonesia Tel.: 62-21-72622991, 7243372 Fax.: 62-21-7398234, 7243504 Email: stats@asean.org Website: www.asean.org/aseanstats
---	---

Tài liệu này được thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Xây dựng năng lực cho Ban thư ký ASEAN”, với sự thỏa thuận và thực hiện bởi Ban Thư ký ASEAN và Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức (GIZ) và được tài trợ bởi Bộ Ngoại giao của Cộng hòa Liên bang Đức ”.



Implemented by:

